

Số: 89/2025/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 16 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 95/2025/TLST-VDS ngày 29 tháng 8 năm 2025 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn*" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Bùi Thị Hương Quỳnh

Anh Trần Đức T

Cùng đăng ký thường trú: Thôn N, xã B, tỉnh Lào Cai.

Cùng nơi ở hiện nay: Thôn D, xã T, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Hương Q và anh Trần Đức T kết hôn ngày 02/6/2015 có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống trong làm ăn và nuôi dạy con chung, vợ chồng không hiểu và thông cảm cho nhau dẫn đến giữa vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng tình cảm không cải thiện được. Anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu Trần Duy A1 - sinh ngày 10/8/2016, Trần Khánh V – Sinh ngày 20/4/2023. Anh chị thỏa thuận chị Bùi Thị Hương Q sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai cháu đến khi đủ 18 tuổi.

Anh Trần Đức T cấp dưỡng nuôi cháu Trần Khánh V 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi

[3] Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của chị Bùi Thị Hương Q và anh Trần Đức T đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, nuôi con chung là phù hợp quy định tại Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Hương Q và anh Trần Đức T. Hôn nhân giữa chị Bùi Thị Hương Q và anh Trần Đức T chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Trần Duy A1 - sinh ngày 10/8/2016, Trần Khánh V – Sinh ngày 20/4/2023 cho chị Bùi Thị Hương Q trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Trần Đức T có quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Đức T cấp dưỡng nuôi cháu Trần Khánh V 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu đủ 18 tuổi

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị Hương Q và anh Trần Đức T mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000743 ngày 29/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị Bùi Thị Hương Q và anh Trần Đức T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1);
- VKSND KV6 (2);
- THADS tỉnh Lào Cai (1);
- UBND nơi ĐKKH (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu HS (1);
- Lưu văn phòng (1).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nga